

KẾ HOẠCH
triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng
năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 109-KH/TU, ngày 13/6/2026 về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số trong ngành Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030, Ban Thường vụ Đảng ủy phường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số trong công tác tổ chức xây dựng Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định số 204-QĐ/TW, Kế hoạch số 29-KH/BTCTW và văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của phường về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ về công tác tổ chức xây dựng Đảng trên môi trường số; đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu, phục vụ cấp ủy.

- Từng bước hoàn thiện hạ tầng số, khai thác hiệu quả các nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung theo chỉ đạo của cấp trên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xử lý công việc, cải cách hành chính trong Đảng và thực hiện các nghiệp vụ về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

- Tập trung xây dựng dữ liệu, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm tiêu chí “**đúng, đủ, sạch, sống**”; phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành, tổng hợp, báo cáo và tham mưu cấp ủy trên môi trường số.

2. Yêu cầu

- Công tác triển khai thực hiện phải bám sát theo sự chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ về công tác tổ chức xây dựng Đảng để thực hiện bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Kiến trúc chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, lộ trình triển khai của Trung ương, của tỉnh và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Thực hiện theo phương châm **“6 rõ, 1 xuyên suốt”**: Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt của Ban Thường vụ Đảng ủy trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Thực hiện chuyển đổi số theo nguyên tắc **“đơn giản hóa trước, số hóa sau”**; ưu tiên rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa và cải tiến quy trình nghiệp vụ trước khi triển khai trên môi trường số; gắn chuyển đổi số với cải cách hành chính trong Đảng.

- Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện chuyển đổi số trong phạm vi quản lý; kết quả thực hiện chuyển đổi số là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xem xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Chuyển đổi số phải được triển khai bài bản, khoa học, thực chất; lấy hiệu quả công việc, chất lượng dữ liệu và chất lượng sản phẩm đầu ra làm thước đo đánh giá kết quả thực hiện; tránh tình trạng triển khai hình thức, thiếu đồng bộ, dàn trải.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và an toàn dữ liệu trong toàn bộ quá trình triển khai thực hiện.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai: Toàn bộ nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, quản lý, điều hành về công tác Tổ chức xây dựng Đảng; trọng tâm là các lĩnh vực tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, văn thư - lưu trữ, hồ sơ công việc và theo dõi thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối tượng thực hiện: Ban Xây dựng Đảng; các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của phường; cán bộ, đảng viên và các cá nhân được giao nhiệm vụ tham gia quản lý, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung.

3. Quan điểm triển khai: Chuyển đổi số bắt đầu từ đổi mới tư duy quản trị, chuẩn hóa nghiệp vụ và chuẩn hóa dữ liệu; công nghệ là công cụ, dữ liệu là nền tảng, quy trình là xương sống, con người là chủ thể, an toàn thông tin là điều kiện bắt buộc, hiệu quả thực chất là thước đo.

4. Nguyên tắc triển khai:

- Tuân thủ các quy định của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; bảo đảm thống nhất với Kiến trúc chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và các nền tảng dùng chung do Trung ương và Tỉnh ủy triển khai.

- Các nội dung về hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, ứng dụng số và nguồn nhân lực số được khai thác, sử dụng hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa chuyển đổi số

với cải cách hành chính trong Đảng.

- Kế thừa, phát huy hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, phần mềm và nền tảng số đã được triển khai; bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp, lãng phí.

- Triển khai theo lộ trình phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm; làm đến đâu chắc đến đó; ưu tiên các cơ sở dữ liệu cốt lõi, các nền tảng dùng chung và các quy trình nghiệp vụ trọng tâm trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh dữ liệu là yêu cầu xuyên suốt trong toàn bộ quá trình triển khai thực hiện.

III. MỤC TIÊU NĂM 2026 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2030, công tác tổ chức xây dựng Đảng trên địa bàn phường cơ bản được vận hành trên nền tảng số thống nhất; dữ liệu được quản lý tập trung, quy trình nghiệp vụ được chuẩn hóa; công tác tham mưu, quản lý, điều hành dựa trên dữ liệu số, bảo đảm kết nối, liên thông với các hệ thống dùng chung theo quy định, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

2.1. Về tổ chức chỉ đạo, điều phối và thể chế

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ sản phẩm.

- Tiếp nhận, triển khai, vận hành, khai thác hiệu quả các quy định, hướng dẫn, hệ thống thông tin, nền tảng số do Trung ương, Tỉnh ủy triển khai; thực hiện cập nhật, kiểm tra, khai thác dữ liệu đối với các cơ quan, đơn vị và cá nhân được giao nhiệm vụ.

- Hoàn thành việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các quy trình, quy định, hướng dẫn nghiệp vụ thuộc thẩm quyền hoặc kiến nghị đối với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu triển khai, thực hiện trên môi trường số.

2.2. Về hạ tầng số, thiết bị, đường truyền, chữ ký số và an toàn thông tin

- Thực hiện phối hợp, rà soát, đánh giá hiện trạng thiết bị, đường truyền, máy tính, máy scan, chữ ký số, phần mềm diệt virus, thiết bị lưu trữ, điều kiện an toàn thông tin và các điều kiện phục vụ chuyển đổi số của Đảng ủy phường.

- Chủ động phối hợp với cơ quan có thẩm quyền bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền và các điều kiện cần thiết để khai thác, sử dụng ổn định, an toàn các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và nền tảng số dùng chung của Đảng theo quy định.

- Tiếp nhận, quản lý, triển khai và cấp quyền sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ cho cán bộ, công chức có nhu cầu và thẩm quyền xử lý, ký số văn bản; hướng dẫn sử dụng thành thạo trong công việc hằng ngày.

- Triển khai thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thông tin đối với các hệ thống được giao quản lý, khai thác; thực hiện phân quyền, kiểm soát truy cập, nhật ký khai thác, sao lưu, dự phòng và chuẩn bị các phương án ứng cứu sự cố theo quy định.

2.3. Về dữ liệu, nền tảng số, ứng dụng số và số hóa tài liệu

- Tổ chức tiếp nhận, triển khai, quản lý, khai thác hiệu quả Hệ thống thông tin ngành Tổ chức xây dựng Đảng, các cơ sở dữ liệu và nền tảng số dùng chung của Đảng theo hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy.

- Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm theo tiêu chí “***đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung***”.

- Tiếp nhận, triển khai, vận hành thống nhất các nền tảng số, ứng dụng số dùng chung do Trung ương, Tỉnh ủy triển khai trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng; từng bước triển khai các quy trình nghiệp vụ trên môi trường số theo hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy.

- Ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử tiếp tục được triển khai và khai thác có hiệu quả; hướng dẫn đảng viên sử dụng các tính năng mới ngay sau khi được cập nhật; phối hợp triển khai Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử theo lộ trình.

- Thực hiện rà soát, chỉnh lý, sắp xếp tài liệu lưu trữ của Đảng ủy phường theo hướng dẫn của cấp trên; triển khai theo lộ trình, kế hoạch thực hiện số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ, hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ và các hồ sơ chuyên môn khác thuộc phạm vi quản lý bảo đảm đúng quy định, thuận tiện cho việc quản lý, khai thác và sử dụng.

- Số hóa tài liệu lưu trữ ưu tiên theo kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên; dữ liệu được lưu trữ bảo đảm an toàn, bảo mật, phục vụ hiệu quả công tác quản lý đảng viên và công tác xây dựng Đảng trên địa bàn phường.

2.4. Về cải cách hành chính trong Đảng, hiệu quả và chống lãng phí

- 100% hồ sơ công việc đủ điều kiện được tạo lập, xử lý, theo dõi trên môi trường điện tử, trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước hoặc chưa đủ điều kiện số hóa theo quy định.

- 100% văn bản đủ điều kiện được gửi, nhận, xử lý trên mạng diện rộng của Đảng; việc xử lý văn bản mật, tối mật, tuyệt mật thực hiện theo đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Rà soát, tối ưu hóa quy trình phối hợp và thủ tục nội bộ theo phương châm “***đơn giản hóa trước, số hóa sau***”, phấn đấu đến hết năm 2026 rút ngắn ít nhất

30% thời gian giải quyết công việc đối với nhóm quy trình ưu tiên.

- Phân đầu giảm chi phí văn phòng phẩm, in ấn, gửi nhận văn bản và lưu trữ; tăng tỷ lệ trao đổi, xử lý, ký số, lưu trữ điện tử trong các nhiệm vụ đủ điều kiện.

- Quản lý chặt chẽ đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin, số hóa; bảo đảm đúng nhu cầu, đúng tiêu chuẩn, đúng quy định, không trùng lặp, lãng phí.

3. Mục tiêu giai đoạn 2027 - 2030

- *Đến năm 2027:* Tiếp nhận, vận hành thống nhất các quy trình nghiệp vụ trên môi trường số; mở rộng số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; tăng cường khai thác có hiệu quả dữ liệu hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu trên môi trường số.

- *Đến năm 2028:* Thực hiện kết nối, liên thông có kiểm soát, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu có liên quan; quản lý biến động tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, biên chế theo dữ liệu sống; mở rộng thực hiện các quy trình nghiệp vụ trên môi trường số và đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình quy định.

- *Đến năm 2029:* Từng bước khai thác, sử dụng ứng dụng (AI) có kiểm soát trong phân tích, tổng hợp, cảnh báo, dự báo, tra cứu văn bản nhằm hỗ trợ tổng hợp thông tin, xây dựng, thẩm định báo cáo; chuyển dần từ báo cáo thủ công sang báo cáo dữ liệu.

- *Đến năm 2030:* Hoàn thành môi trường làm việc số trong Đảng bộ phường; dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên được cập nhật, quản lý thống nhất và đồng bộ; các quy trình nghiệp vụ công tác đảng được triển khai, vận hành góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số của Trung ương, Tỉnh ủy và Đảng ủy phường về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

- Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu; coi chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính trong Đảng.

2. Hoàn thiện thể chế, quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ trên môi trường số

- Rà soát, đề xuất sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế, quy trình nghiệp vụ trên môi trường số theo mô hình xử lý toàn trình, tạo hành lang pháp lý chuẩn hóa, phù hợp thực tiễn và chỉ đạo của cấp trên.

- Sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị đối với các quy định, quy trình về cập nhật, quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu nhằm bảo đảm dữ liệu đáp ứng tiêu chí **“đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”**.

- Các quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống thông tin trong công tác tổ chức xây dựng Đảng trên môi trường số được thực hiện nghiêm túc; phân công rõ từng cơ quan, đơn vị tham mưu nội dung nghiệp vụ theo chức năng.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, theo dõi nhiệm vụ, quản lý văn bản và lưu trữ hồ sơ.

- Triển khai chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính trong Đảng; từng bước hình thành môi trường số đồng bộ.

- Thực hiện đánh giá kết quả chuyển đổi số theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền lấy hiệu quả công việc, chất lượng xử lý hồ sơ, giảm thời gian, chi phí, tiết kiệm công sức, và nâng cao chất lượng phục vụ.

3. Rà soát, đơn giản hóa, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ trước khi số hóa

- Rà soát toàn bộ quy trình trong các lĩnh vực tổ chức bộ máy, cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, văn thư - lưu trữ, thẩm định văn bản, theo dõi nhiệm vụ.

- Phân loại quy trình thành 04 nhóm: Quy trình số hóa ngay; quy trình cần đơn giản hóa trước khi số hóa; quy trình cần sửa đổi quy định; quy trình chưa đủ điều kiện số hóa do thiếu dữ liệu, thiếu chuẩn hoặc yêu cầu bảo mật đặc biệt.

- Rà soát, cập nhật và đề xuất yêu cầu nghiệp vụ phục vụ số hóa các quy trình công tác; xây dựng từng quy trình: Mục tiêu nghiệp vụ, luồng xử lý, dữ liệu đầu vào - đầu ra, vai trò người dùng, phân quyền, biểu mẫu, báo cáo, tiêu chí nghiệm thu và chỉ số hiệu quả sau vận hành để phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, bảo đảm thống nhất với các quy định, hướng dẫn của cấp trên.

4. Phát triển dữ liệu số dùng chung, cơ sở dữ liệu lớn và liên thông dữ liệu

- Từng bước tích hợp dữ liệu cán bộ, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, chính sách cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, văn bản, hồ sơ công việc, tiến độ nhiệm vụ; thường xuyên cập nhật, khai thác hiệu quả và ưu tiên dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên là nhiệm vụ thiết yếu.

- Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên và cán bộ thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm dữ liệu được quản lý tập trung, thống nhất, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu khai thác và sử dụng trên môi trường số.

- Thực hiện cập nhật, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên theo quy định; phối hợp đối chiếu, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu khi có yêu cầu của cấp trên, bảo đảm thông tin chính xác, đầy đủ và kịp thời.

- Xác định rõ từng nhóm dữ liệu do Ban Xây dựng Đảng chủ trì quản lý, nhóm dữ liệu do cơ quan phối hợp cung cấp, tần suất cập nhật; thực hiện chế độ kiểm tra, rà soát định kỳ nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các sai lệch, thiếu sót trong dữ liệu.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn và cơ quan cấp trên trong việc rà soát, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tránh trùng lặp, sai lệch và cát cứ dữ liệu.

5. Số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ và tài liệu nghiệp vụ trọng yếu

- Thực hiện số hóa theo hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và cơ quan có thẩm quyền trong việc tổ chức rà soát, chỉnh lý, sắp xếp hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ và tài liệu nghiệp vụ công tác đảng hiện có; bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình số hóa hồ sơ đảng viên, hồ sơ cán bộ, hồ sơ đào tạo, chính sách cán bộ, hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ và các hồ sơ nghiệp vụ ưu tiên theo hướng dẫn của cấp trên.

- Thực hiện cập nhật, quản lý hồ sơ điện tử đảng viên theo quy định; bảo đảm thông tin được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời và đồng bộ với cơ sở dữ liệu dùng chung của Đảng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc cập nhật, quản lý, khai thác dữ liệu, bảo đảm đúng quy định về bảo mật, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.

- Việc số hóa hồ sơ phải gắn với chuẩn hóa dữ liệu, lập danh mục, chỉ mục tra cứu và quản lý khoa học; bảo đảm thuận tiện trong khai thác, sử dụng, tổng hợp, thống kê và phục vụ công tác quản lý đảng viên, công tác cán bộ và công tác xây dựng Đảng.

6. Phát triển hạ tầng số, thiết bị đầu cuối, đường truyền và điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ

- Văn phòng Đảng ủy chủ trì phối hợp bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền, chữ ký số, an toàn, an ninh thông tin và các điều kiện kỹ thuật dùng chung thuộc phạm vi quản lý của Đảng ủy; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

- Ban Xây dựng Đảng chủ trì rà soát nhu cầu nghiệp vụ; tổng hợp nhu cầu thiết bị, máy quét (scan), thiết bị lưu trữ, phần mềm bảo mật, tài khoản người dùng, chữ ký số và các điều kiện phục vụ số hóa, cập nhật, khai thác dữ liệu.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu phương án bảo đảm nguồn lực theo quy định.

7. Thí điểm, vận hành các nền tảng, phần mềm, dashboard dùng chung

- Tiếp nhận, vận hành các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu theo các quy trình nghiệp vụ lõi phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Ưu tiên các nền tảng dùng chung: Quản lý văn bản, hồ sơ công việc, quản lý nhiệm vụ, cơ sở dữ liệu tổ chức đảng - đảng viên, hồ sơ cán bộ, tổ chức bộ máy - biên chế - vị trí việc làm, dashboard điều hành, hệ thống chăm sóc sức khỏe cán bộ.

- Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của các cơ quan đảng, hệ thống thông tin báo cáo tổng hợp, ứng dụng AI hỗ trợ tìm kiếm thông tin và trợ lý ảo đối với các lĩnh vực chính của công tác đảng ngay sau khi có chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh.

- Với ứng dụng chưa hoàn thiện hoặc chưa qua kiểm thử, đánh giá hiệu năng thực tế tuyệt đối không được triển khai diện rộng; mọi phần mềm trước khi vận hành chính thức phải được kiểm soát chặt chẽ về chất lượng, an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu.

8. Bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu

- Quán triệt nguyên tắc an ninh mạng là điều kiện tiên quyết của chuyển đổi số; bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, vừa cấp bách trước mắt, vừa mang tính chiến lược lâu dài.

- Triển khai thiết bị lưu trữ bảo mật, các giải pháp bảo mật, mã hóa của Ban Cơ yếu Chính phủ cho cán bộ, công chức theo yêu cầu nhiệm vụ; triển khai phần mềm diệt virus có bản quyền cho máy tính của cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Áp dụng sản phẩm, giải pháp mật mã, xác thực và bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ; tổ chức giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn, ứng phó sự cố an ninh mạng; định kỳ kiểm tra, rà soát, làm sạch mã độc và diễn tập ứng cứu sự cố.

- Ứng dụng AI không được phép triển khai trên diện rộng khi dữ liệu chưa được phân loại, chưa đủ sạch, chưa có kiểm soát quyền truy cập và chưa có cơ chế kiểm chứng kết quả.

9. Đào tạo, phát triển nhân lực, truyền thông, hỗ trợ người dùng và chống lãng phí

- 100% cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng hệ thống thông tin dùng chung, kỹ năng quản trị, cập nhật, khai thác dữ liệu số, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và kỹ năng ứng dụng AI có kiểm soát phục vụ tham mưu, tổng hợp, thống kê, xây dựng báo cáo do trung ương, tỉnh tổ chức.

- Tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số theo kế hoạch của cấp trên, ưu tiên cho đội ngũ cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng; bảo đảm cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng sử dụng thành thạo các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và nền tảng số dùng chung phục vụ công tác.

- Rà soát, quản lý nhu cầu, thực hiện mua sắm, trang bị hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền bảo đảm trang thiết bị, phần mềm và các điều kiện phục vụ chuyển đổi số theo quy định; bảo đảm đúng nhu cầu, đúng tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm,

hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW

Chỉ đạo toàn diện việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong Công tác Tổ chức xây dựng Đảng trên địa bàn phường; định hướng, điều phối, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và nâng cao chất lượng công tác tổ chức xây dựng Đảng trong tình hình mới.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Kế hoạch; xác định chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên nhằm đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xem xét, đánh giá kết quả thực hiện gắn với trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

3. Ban Xây dựng Đảng

- Là cơ quan chủ trì tham mưu triển khai chuyển đổi số trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện.

- Chủ trì rà soát, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ trong các lĩnh vực: tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, chính sách cán bộ, bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ và hồ sơ công việc; bảo đảm nguyên tắc “**đơn giản hóa trước, số hóa sau**”.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc cập nhật, khai thác dữ liệu trên hệ thống bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ; kiểm tra, đối chiếu, làm sạch dữ liệu định kỳ; bảo đảm dữ liệu cập nhật đúng thời hạn, đúng thẩm quyền, an toàn, bảo mật.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, của phường về chuyển đổi số; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình trong thực hiện chuyển đổi số.

- Tổ chức khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và phần mềm nghiệp vụ đúng quy định, hiệu quả. Định kỳ hằng tháng tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp.

4. Văn phòng Đảng ủy

- Chủ trì phối hợp bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, đường truyền, chữ ký

số và các điều kiện cần thiết phục vụ triển khai chuyển đổi số trong hoạt động của Đảng ủy, bao gồm các nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng.

- Phối hợp vận hành, kết nối, duy trì hoạt động ổn định của các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung thuộc phạm vi quản lý của Đảng ủy; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng tổng hợp nhu cầu, đề xuất phương án bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền, an toàn thông tin, chữ ký số, thiết bị đầu cuối và các điều kiện kỹ thuật cần thiết phục vụ chuyển đổi số trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng.

5. Ủy ban nhân dân phường

- Lãnh đạo, chỉ các phòng, ban liên quan phối hợp, hỗ trợ Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy trong triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng; trọng tâm là hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin, kinh phí, dữ liệu tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và dữ liệu sức khỏe cán bộ.

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế căn cứ kế hoạch, nhiệm vụ được phê duyệt, cân đối ngân sách bảo đảm kinh phí mua sắm thiết bị phục vụ chuyển đổi số trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng theo đúng quy định. Đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp, lãng phí.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa phối hợp rà soát, đối chiếu, chuẩn hóa dữ liệu về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, cán bộ, công chức, viên chức; cung cấp, cập nhật, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo quy định, phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa dữ liệu của cơ quan đảng và cơ quan nhà nước.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức; bố trí, quản lý hiệu quả các nguồn lực phục vụ chuyển đổi số và thực hiện chế độ báo cáo kết quả theo quy định.

6. Công an phường

Phối hợp đánh giá, hướng dẫn, kiểm tra việc bảo đảm an ninh mạng, bảo mật dữ liệu, quản lý tài khoản, phân quyền, chữ ký số, nhật ký truy cập và phương án ứng cứu sự cố an toàn thông tin trong quá trình triển khai, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng.

7. Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn.

8. Các chi, đảng bộ trực thuộc

Tổ chức quán triệt, triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, đảng viên; xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng và phối hợp cập nhật, quản lý, thực hiện các quy trình nghiệp vụ trên môi trường số theo hướng dẫn, khai thác hiệu quả các phần mềm được triển khai; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

9. Chế độ báo cáo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết

Các cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Xây dựng Đảng để tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo cấp trên theo quy định.

Nội dung báo cáo phải đánh giá cụ thể kết quả thực hiện, sản phẩm đầu ra, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, giải pháp và kiến nghị đề xuất.

Giao Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp báo cáo hằng tháng, quý và báo cáo năm theo quy định; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn và chỉ đạo của cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Bắc Kạn.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ phường;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Trung tâm Chính trị phường;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phường;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND phường;
- Các chi, đảng bộ cơ sở;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

LyThiNgocYen-100

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Hoàng Hà Bắc